

KINH THỦ-LĂNG-NGHIÊM TAM-MUỘI

QUYỂN HẠ

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Việc chưa từng có vậy! Hôm nay Thế Tôn nói về Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm mà ác ma chẳng đến nhiễu loạn.

Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ông muốn thấy ma suy bại áo não không?

–Thưa vâng! Con muốn thấy!

Bấy giờ, Phật phóng ra ánh sáng của tướng đại nhân từ tướng lông trắng giữa chạng mào. Tất cả chúng hội đều thấy ác ma bị năm ràng buộc chẳng thể tự mở ra. Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ông có thấy ác ma bị năm trói buộc không?

–Thưa vâng! Con đã thấy! Ác ma này bị ai trói buộc?

Phật bảo:

–Đó là sức uy thần của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Ở cõi Phật có thuyết giảng về Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, trong cõi ấy ác ma muốn dùng tâm ác gây chướng ngại thì Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm cùng với sức uy thần của chư Phật nên các ma ấy đều tự thấy thân bị năm trói buộc. Nay Xá-lợi-phất! Ở chỗ ta đã nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, hoặc ta còn tại thế hay sau khi ta diệt độ, các ma, dân ma và mọi người có tâm ác ở chỗ ấy do sức uy thần của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm nên chúng đều bị năm trói buộc.

Bấy giờ, trong hội Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà... bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con đối với Tam-muội này tâm không có nghi ngờ, chẳng bị chướng ngại. Chúng con chẳng muốn thân bị năm trói buộc. Bạch Thế Tôn! Chúng con cung kính Tam-muội này nên đều sẽ đến hộ trì người nói pháp này, đối với Tam-muội này phát sinh tưởng Thế Tôn.

Phật bảo các Trời, Rồng, Thần:

–Do vậy nên các ông sẽ được giải thoát mười hai kiến chấp, trói buộc. Những gì là mười hai? Ngã kiến phược, Chúng sinh kiến phược, Thọ mạng kiến phược, Nhân kiến phược, Đoạn kiến phược, Thường kiến phược, Ngã tác kiến phược, Ngã sở kiến phược, Hữu kiến phược, Vô kiến phược, Bĩ thử kiến phược, chư pháp kiến phược. Đó là mười hai kiến chấp trói buộc. Các ông nên biết! Nếu có chúng sinh ở trong Phật pháp khởi lên lòng sân hận muốn hủy hoại thì đều do trụ ở mười hai kiến trói buộc đó. Nếu người tin hiểu, thuận theo, chẳng chống đối thì được thoát khỏi mười hai kiến phược này.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ác ma hôm nay có được nghe nói đến tên của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này không?

Phật nói:

–Chúng cũng được nghe! Nhưng do bị trói buộc nên chẳng thể đến được.

Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Sao Như Lai chẳng dùng sức uy thần khiến cho ma chẳng nghe nói danh tự của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm?

Phật bảo:

–Ông hãy dừng lại! Chớ nói lời nói này! Giả sử trong những thế giới nhiều như cát sông Hằng đầy lửa lớn, người nào được nghe nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này thì sẽ từ trong đó qua khỏi. Vì sao? Vì nếu người chỉ nghe nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thôi thì ta nói rằng, người này được lợi ích lớn hơn cả người được Tứ thiên, sinh lên bốn cõi Phạm.

Này Xá-lợi-phất! Nếu khiến cho ác ma hôm nay được nghe nói đến danh tự của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, do nhân duyên này chúng sẽ được ra khỏi tất cả việc ma. Nếu do bị trói buộc mà được nghe thì chúng cũng sẽ thoát khỏi mười hai kiến phược. Vậy nên, này Xá-lợi-phất! Người ác tà kiến mắc vào lưới ma mà còn nên nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này, hướng là người tịnh tâm hoan hỷ muốn nghe.

Bấy giờ, trong chúng hội có một vị Bồ-tát tên là Ma Giới Hành Bất Ô bạch Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Hôm nay con sẽ hiện ở trong cõi ma, dùng thần lực tự tại làm cho ma được trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Phật bảo:

–Tùy ý ông!

Bồ-tát Ma Giới Hành Bất Ô liền ở trong hội bỗng nhiên biến mất, hiện ra ở cung ma, nói với ác ma:

–Các người chắc chẳng nghe Đức Phật nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, có vô lượng chúng sinh đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác ra khỏi cảnh giới của các người. Họ đều sẽ trở lại độ thoát người khác ra khỏi cảnh giới của các người!

Ma liền báo:

–Ta nghe Đức Phật nói danh tự Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm nhưng vì bị năm trói buộc nên chẳng thể đến được. Đó là hai tay, hai chân và đầu bị trói buộc.

Lại hỏi ác ma:

–Ai trói buộc người?

Ma liền đáp:

–Ta vừa khởi tâm muốn đến phá hoại nhiều loạn những người nghe nhận Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm liền bị năm trói buộc. Ta vừa nghĩ lại, các Đức Phật, Bồ-tát có uy đức lớn khó có thể phá hoại, nhiều loạn. Nếu ta đến thì hoặc sẽ tự hủy hoại, chẳng bằng tự mình ở cung điện này. Ta dấy lên ý nghĩ đó xong liền được thoát khỏi năm sự trói buộc.

Bồ-tát đáp:

–Đúng vậy! Tất cả phàm phu nhớ tướng phân biệt, điên đảo chấp giữ tướng nên có trói buộc, động niệm hý luận nên có trói buộc, thấy nghe hiểu biết nên có trói buộc. Thật ra trong này không có người trói, kẻ mở. Vì sao? Vì các pháp không trói buộc, vốn giải thoát. Các pháp không mở, vốn không trói. Thường tướng giải thoát không có ngu si. Đức Như Lai dùng pháp môn này để nói pháp. Nếu có chúng sinh được biết ý nghĩa này mà muốn cầu giải thoát, tâm siêng tinh tấn thì đối với các pháp được giải thoát.

Bảy trăm Thiên nữ trong chúng ma dùng hoa thơm của trời, bột thơm, hương xoa và các chuỗi ngọc tung lên người Bồ-tát Ma Giới Hành Bất Ô thưa:

–Khi nào chúng tôi thoát khỏi cảnh giới ma?

Bồ-tát bảo:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Các người, nếu có thể chẳng phá hoại sự trói buộc của ma thì được giải thoát. Sao gọi là sự trói buộc của ma? Đó là sáu mươi hai kiến. Nếu người chẳng phá hoại những kiến này tức là được thoát khỏi sự trói buộc của ma.

Thiên nữ lại nói:

–Sao gọi là chẳng phá hoại các kiến chấp mà được giải thoát?

Đáp:

–Các kiến chấp vốn không từ đâu đến cũng không đi về đâu. Nếu biết tướng của các kiến chấp không đến đi tức là thoát khỏi sự trói buộc của ma. Các kiến chấp chẳng phải có chẳng phải không, nếu chẳng phân biệt có, không tức là thoát khỏi sự trói buộc của ma. Nếu không có kiến chấp đó là Chánh kiến. Như vậy, Chánh kiến không chánh, không tà. Nếu pháp không chánh, không tà, không tạo tác, không chấp giữ tức là thoát khỏi sự trói buộc của ma. Các kiến chấp đó chẳng phải trong, chẳng phải ngoài cũng chẳng phải trung gian. Như vậy, các kiến chấp cũng lại chẳng niệm thì thoát khỏi sự trói buộc của ma.

Bấy trăm Thiên nữ nghe giảng nói pháp này liền được Thuận nhãn rồi nói:

–Chúng tôi cũng sẽ ở trong cõi ma tu hành không nhiễm ô, thoát khỏi tất cả sự trói buộc của ma.

Bấy giờ, Bồ-tát Ma Giới Hành Bất Ô nói với ác ma:

–Các quyến thuộc của người đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Người đang làm những việc gì?

Đáp:

–Tôi bị năm trói buộc nên không biết đang làm việc gì.

Bồ-tát đáp:

–Người phát Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác sẽ được thoát khỏi sự trói buộc này.

Các Thiên nữ thương xót ma nên đều nói:

–Hãy phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đi! Chớ đối với sự yên ổn, phát sinh tưởng sợ hãi! Chớ ở trong vui mà sinh ra tưởng khổ! Chớ đối với giải thoát mà sinh ra ý tưởng trói buộc.

Bấy giờ, ác ma sinh tâm dối trá mà nói:

–Nếu các người lìa bỏ tâm Bồ-đề thì ta sẽ phát tâm!

Các Thiên nữ dùng sức phương tiện mà nói với ma:

–Chúng tôi đều đã lìa bỏ tâm này rồi, ông liền có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác! Nếu một Bồ-tát phát tâm Bồ-đề thì tất cả Bồ-tát cũng đồng tâm đó. Vì sao? Vì tâm không sai biệt, đối với các chúng sinh tâm đều bình đẳng.

Bấy giờ, ác ma nói với Bồ-tát Ma Giới Hành Bất Ô:

–Hôm nay tôi sẽ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Do căn lành đó khiến cho tôi được mở trói.

Nói lời này xong, ma liền tự thấy thân từ trói buộc đã được cởi mở. Bồ-tát Ma Giới Hành Bất Ô dùng thần lực phóng ra ánh sáng lớn, thị hiện thân thanh tịnh vi diệu, soi chiếu cung ma. Ma tự thấy thân mình không có uy đức ánh sáng giống như mực đen tụ lại. Trong chúng ma, có hai trăm Thiên nữ đắm sâu vào dâm dục, thấy thân sắc Bồ-tát này đoạn nghiêm, khởi lên lòng ái nhiễm, đều nói:

–Người đó, nếu có thể cùng ta làm bạn thì chúng ta đều thuận theo lời dạy bảo của người ấy.

Bồ-tát này biết duyên đời trước của các Thiên nữ ứng hợp hóa độ, tức thời hóa làm hai trăm Thiên tử, sắc mạo đoan nghiêm như thân mình không khác. Ngài lại hóa ra hai trăm đài giao lộ báu hơn cả cung quán của ma. Các Thiên nữ đó đều tự thấy thân mình ở tại đài báu này. Mỗi người đều tự cho rằng, mình cùng với Bồ-tát này cùng nhau vui vẻ. Ước nguyện được thỏa mãn, ý dâm dục dứt, họ đều sinh tâm yêu kính Bồ-tát. Bồ-tát liền theo sự ứng hợp của họ mà nói pháp, khiến cho họ đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Bồ-tát Ma Giới Hành Bất Ô nói với ác ma:

–Người có thể đi đến chỗ Đức Phật!

Ma nghĩ rằng, sự trói buộc của ta đã được mở rồi, ta phải đi đến chỗ Đức Phật phá hoại, nhiễu loạn nói pháp. Bấy giờ, ác ma với quyến thuộc cùng nhau đi đến chỗ Đức Phật bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Ngài chớ nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này nữa. Vì sao? Vì nói Tam-muội đó thì thân con liền bị năm trói buộc. Nguyện xin Đức Như Lai thay đổi nói việc khác!

Bồ-tát Kiên Ý nói với ác ma:

–Ai cởi trói cho người?

Đáp:

–Bồ-tát Ma Giới Hành Bất Ô cởi mở trói buộc cho tôi!

–Ông đã hứa việc gì mà được cởi trói?

Ma nói:

–Tôi hứa phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Hôm nay, ác ma đó vì mở trói nên phát tâm Bồ-đề, chẳng phải là ý thanh tịnh. Như vậy, này Kiên Ý! Sau năm trăm năm, sau khi ta diệt độ có nhiều Tỳ-kheo vì lợi dưỡng nên phát tâm Bồ-đề, chẳng phải là ý thanh tịnh. Này Kiên Ý! Ông quan sát thế lực của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, uy thần của Phật pháp! Các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đó dùng tâm khinh thường, tâm tham lợi dưỡng, tâm chạy theo người khác để nghe Tam-muội này mà phát tâm Bồ-đề. Ta đều biết, những tâm này cùng với Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã tạo được nhân duyên. Huống là người nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm mà có thể dùng tâm thanh tịnh phát khởi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ông phải biết người này, ở trong Phật pháp đã được định rõ ráo.

Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay, ác ma này nghe nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, vì được cởi trói nên phát tâm Bồ-đề, cũng được đầy đủ nhân duyên Phật pháp sao?

Phật bảo:

–Đúng như lời nói của ông! Ác ma do nhân duyên phước đức nhân duyên của Tam-muội này và nhân duyên phát tâm Bồ-đề nên vào đời vị lai được xả bỏ tất cả việc ma, hành động ma, lòng đua nịnh quanh co của ma và việc suy tàn ưu não của ma. Từ nay về sau, dần dần sẽ được sức Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, thành tựu Phật đạo.

Bồ-tát Kiên Ý nói với ác ma:

–Đức Như Lai đã thọ ký cho ông!

Ma nói:

–Thưa Thiện nam! Tôi nay chẳng dùng tâm thanh tịnh phát khởi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, vì sao Đức Như Lai thọ ký cho tôi? Như Đức Phật đã nói rằng, từ tâm

có nghiệp, từ nghiệp có quả báo. Tôi từ vô tâm cầu đạo Bồ-đề thì Đức Như Lai vì sao thọ ký cho tôi.

Phật muốn đoạn dứt sự nghi ngờ của chúng hội nên bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Bồ-tát được thọ ký phạm có bốn loại. Sao gọi là bốn?

1. Có loại chưa phát tâm mà được thọ ký.
2. Có loại vừa phát tâm mà được thọ ký.
3. Có loại bí mật thọ ký.
4. Có loại được Vô sinh pháp nhãn hiện tiền mới thọ ký.

Đó gọi là bốn. Chỉ có Như Lai có thể biết việc này. Tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật chẳng thể biết được. Này Kiên Ý! Sao gọi là có loại chưa phát tâm mà được trao cho thọ ký? Hoặc có chúng sinh qua lại năm đường, hoặc ở địa ngục, hoặc ở súc sinh, hoặc ở ngã quý, hoặc ở trên trời, hoặc ở nhân gian mà các căn mãnh mẽ, thông lợi ưa thích Đại pháp. Phật biết người đó trải qua trăm ngàn vạn ức a-tăng-kỳ ngàn ấy kiếp sẽ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Họ lại ở trăm ngàn vạn ức a-tăng-kỳ ngàn ấy kiếp, tu hành đạo Bồ-tát, cúng dường trăm ngàn vạn ức na-do-tha bao nhiêu Đức Phật, giáo hóa trăm ngàn vạn ức không lường bao nhiêu chúng sinh khiến trụ ở Bồ-đề. Họ lại trải qua trăm ngàn vạn ức a-tăng-kỳ bao nhiêu kiếp sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác hiệu tự như vậy..., đất nước như vậy..., số chúng Thanh văn, tuổi thọ như vậy..., sau khi diệt độ pháp trụ một số năm như vậy...

Phật bảo:

–Này Kiên Ý! Như Lai đều biết rõ những việc này, lại còn biết hơn thế nữa. Đó gọi là chưa phát tâm mà được thọ ký.

Bấy giờ, Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Từ nay về sau, chúng con sẽ đối với tất cả chúng sinh phát sinh tướng Thế Tôn! Vì sao? Vì chúng con không có trí tuệ như vậy thì làm sao biết những chúng sinh nào có căn Bồ-tát? Những chúng sinh nào không có căn Bồ-tát? Bạch Thế Tôn! Chúng con chẳng biết được những việc như vậy. Hoặc đối với chúng sinh phát sinh lòng khinh mạn tức là tự làm tổn thương mình.

Phật nói:

–Hay thay! Hay thay! Này Ca-diếp! Ông nói lời này hay lắm! Do việc này nên trong kinh ta nói, con người thì chẳng nên đối gạt chúng sinh. Vì sao? Vì nếu đối gạt đối với chúng sinh khác tức là tự làm tổn thương mình. Chỉ có Như Lai ứng hợp với chúng sinh và cùng bình đẳng. Do nhân duyên đó, nếu các Thanh văn và Bồ-tát khác đối với các chúng sinh nên phát sinh Phật tướng. Vừa phát tâm đã được thọ ký là, hoặc có người tự mình đã lâu gieo trồng gốc đức, tu tập hạnh lành, lòng siêng tinh tấn, các căn dũng mãnh, thông lợi, ưa thích Đại pháp, có lòng đại Bi, khắp vì chúng sinh cầu đạo giải thoát. Người phát tâm đó liền trụ ở quả vị không chuyển, vào địa vị Bồ-tát, được an trụ định là ra khỏi tám nạn. Những người như vậy, khi vừa phát tâm, các Đức Phật liền thọ ký Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, danh hiệu như vậy..., đất nước như vậy..., tuổi thọ như vậy... Những người như vậy, Như Lai biết tâm mà thọ ký. Đó gọi là vừa phát tâm liền được thọ ký.

Thọ ký bí mật là, có Bồ-tát tự mình chưa được thọ ký mà thường tinh tấn siêng năng cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ưa đủ pháp bố thí, ưa Nhất thiết trí, giữ pháp kiên cố, giữ giới chẳng bỏ, phát khởi trang nghiêm sâu sắc, có sức nhẫn lớn, lòng bình đẳng với chúng sinh, siêng tu hành tinh tấn, cầu các pháp lành, thân tâm chẳng lười

biếng như cứu lửa cháy đầu, thực hành niệm yên ổn có thể được bốn Thiên, ưa cầu trí tuệ, hành Bồ-đề của Phật, đã lâu tu hành sáu Độ, có thành tựu tướng Phật. Các Bồ-tát khác, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà... đều khởi ý nghĩ rằng, như Bồ-tát này lòng siêng tinh tấn thật là hiếm có, không biết bao lâu sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác? Danh hiệu của vị ấy là gì? Cõi nước tên là gì? Số chúng Thanh văn nhiều ít ra sao? Phật vì đoạn dứt sự nghi ngờ của chúng sinh này nên thọ ký cho Bồ-tát ấy khiến cho chúng hội đều nghe biết mà chỉ riêng một mình Bồ-tát đó chẳng được nghe biết. Nhờ thần lực của Phật nên khiến cho tất cả chúng sinh biết Bồ-tát đó sẽ thành Phật, hiệu tự, cõi nước như vậy..., số chúng Thanh văn nhiều ít như vậy... Khi sự nghi ngờ của chúng đều giải quyết xong thì họ đối với Bồ-tát này phát sinh tưởng Thế Tôn mà Bồ-tát đó chẳng thể tự biết là mình được thọ ký hay là chưa được thọ ký. Đó là Bồ-tát bí mật được thọ ký.

Hiện tiền thọ ký là có Bồ-tát tích tập căn lành đã lâu, không gì chẳng thấy được, thường tu phạm hạnh, quán vô ngã, không, đối với tất cả các pháp được Vô sinh nhẫn. Phật biết người này công đức trí tuệ đều đã đầy đủ nên ở trong đại chúng, tất cả Trời, Người, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn... hiện tiền thọ ký, nói lên: “Này Thiện nam! Ông trải qua trăm ngàn vạn ức ngàn ấy kiếp sẽ được thành Phật, hiệu tự như vậy..., cõi nước như vậy..., số chúng Thanh văn như vậy..., tuổi thọ như vậy...” Đồng thời vô số người theo hiệu lực của người đó đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Người đó ở trước Phật đã được thọ ký rồi, thân bay bổng lên hư không cao đến bảy cây Đa-la. Này Kiên Ý! Đó gọi là hiện tiền thọ ký thứ tư.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Hôm nay trong hội này chắc có Bồ-tát do bốn việc này mà được thọ ký chăng?

Phật đáp:

–Có.

–Bạch Thế Tôn! Là ai?

Phật nói:

–Con của cư sĩ Lạc Dục – Bồ-tát Sư Tử Hống Vương – này là chưa phát tâm mà được thọ ký. Như vậy, vô số Bồ-tát của những thế giới phương khác cũng chưa phát tâm mà được thọ ký. Lại có Bồ-tát Tịch Diệt, Bồ-tát Đại Đức Pháp vương tử, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử... vô lượng những Bồ-tát như vậy... lúc vừa phát tâm liền được thọ ký, đều trụ trong địa vị không thoái chuyển. Trong hội này lại có Bồ-tát Trí Dũng, Bồ-tát Ích Ý... vô lượng những Bồ-tát như vậy được bí mật thọ ký.

Này Kiên Ý! Ta và Di-lặc cùng một ngàn vị Bồ-tát của kiếp hiền đều được pháp Nhãn vô sinh được hiện tiền thọ ký.

Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Thật hy hữu! Thưa Thế Tôn, hành hóa của Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn, thọ ký cũng chẳng thể nghĩ bàn. Tất cả Thanh văn, các Bích-chi-phật còn chẳng thể biết huống là chúng sinh khác.

Phật bảo:

–Này Kiên Ý! Sự phát khởi thế lực oai thần tinh tấn về sự hành hóa Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn.

Bấy giờ, Bồ-tát Ma Giới Hành Bất Ô đã giáo hóa Thiên nữ khiến cho họ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Họ đều dùng hoa trời tung lên trên Đức Phật, bạch Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn! Chúng con chẳng ưa bí mật được thọ ký. Chúng con nguyện được pháp Nhãn vô sinh hiện tiền thọ ký. Nguyện xin Thế Tôn hôm nay thọ ký cho con Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác!

Đức Phật mỉm cười, từ miệng phát ra đủ loại ánh sáng màu sắc vi diệu, soi khắp các thế giới, rồi trở lại theo đỉnh đầu mà vào. Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà Thế Tôn cười?

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Hôm nay, ông có thấy hai trăm Thiên nữ đó chấp tay kính lễ Như Lai không?

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy!

–Này A-nan! Thuở xưa, các Thiên nữ đó đã từng ở chỗ của năm trăm Đức Phật gieo trồng căn lành. Từ đây về sau họ sẽ lại cúng dường vô số các Đức Phật. Qua bảy trăm a-tăng-kỳ kiếp rồi, họ đều được thành Phật hiệu là Tịnh Vương. Này A-nan! Các Thiên nữ đó sau khi mạng chung được chuyển thân nữ, đều sẽ sinh lên cõi trời Đâu-suất, cúng dường phụng sự Bồ-tát Di-lặc.

Bấy giờ, ác ma nghe các Thiên nữ được thọ ký rồi, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con nay tự đối với quyền thuộc chẳng được tự tại, do họ nghe nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đó, hướng là người khác nghe. Nếu người được nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì liền được định rất ráo ở trong Phật pháp.

Lúc ấy, Thiên nữ dùng tâm không khiếp sợ nói với ác ma:

–Ông chớ buồn thảm! Chúng tôi nay chẳng ra khỏi cảnh giới của ông. Vì sao? Vì ma giới “Như” tức là Phật giới “Như”, Ma giới Như, Phật giới Như chẳng hai, chẳng khác biệt mà chúng tôi chẳng lìa khỏi cái “Như” đó. Tướng Ma giới tức là tướng Phật giới, pháp ma giới, pháp Phật giới chẳng hai, chẳng khác biệt mà chúng tôi đối với pháp, tướng này chẳng vượt ra, chẳng qua khỏi. Ma giới không có pháp định có thể hiển bày, Phật giới cũng không có pháp định có thể hiển bày, ma giới, Phật giới chẳng hai, chẳng khác biệt mà chúng tôi đối với pháp tướng này chẳng vượt ra, chẳng qua khỏi. Vậy nên, ông phải biết là tất cả các pháp không có quyết định. Không quyết định nên không có quyền thuộc, chẳng phải không quyền thuộc.

Bấy giờ, ác ma sầu khổ muốn trở lại trên cõi trời. Bồ-tát Ma Giới Hành Bất Ô nói với ác ma:

–Ông muốn đi đâu?

Ma đáp:

–Tôi nay muốn trở lại cung điện đã ở.

Bồ-tát nói:

–Chẳng rời khỏi chúng này chính là cung điện của ông.

Lúc ấy, ác ma liền tự thấy thân mình ở tại cung điện của mình. Bồ-tát nói:

–Ông thấy những gì?

Ác ma đáp:

–Tôi tự thấy thân mình ở tại cung điện của mình; vườn rừng, ao đẹp chính là của tôi.

Bồ-tát nói:

–Nay ông hãy đem dâng lên Đức Như Lai!

Ma nói:

–Được vậy!

Ma vừa nói lời nói đó, liền thấy Đức Như Lai, Thanh văn Bồ-tát, tất cả đại chúng

đều ở trong cung điện ấy, nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Trụ xứ của Đức Phật nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, có bố thí bữa ăn rồi Đức Phật được thành đạo. Hai thí chủ này, người nào phước nhiều?

Phật bảo:

–Này A-nan! Bố thí Phật ăn rồi, Phật thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ăn rồi Phật chuyển bánh xe pháp, ăn rồi Phật nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Ba bữa ăn này, phước không sai khác. Này A-nan! Ta ở chỗ nào được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì ông phải biết, nơi ấy tức là Kim cương. Các Đức Phật quá khứ, vị lai và hiện tại đều ở trong chỗ ấy được thành Phật đạo. Tùy theo trụ xứ, nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm bình đẳng không sai khác và chỗ có đọc tụng, biên chép cũng lại như vậy. Này A-nan! Bố thí Phật một bữa ăn rồi Phật bắt đầu chuyển pháp luân, hoặc có Pháp sư được bố thí thức ăn rồi đọc tụng giảng nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, phước của hai sự bố thí này bình đẳng không khác. Lại nữa này A-nan! Phật ở tinh xá, dùng mười tám loại thần thông biến hóa độ thoát chúng sinh. Lại có tinh xá, trong đó có người đọc tụng giảng nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Phước đức của hai chỗ này chẳng sai khác.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan nói với ác ma:

–Ông được lợi lớn! Ông có thể đem cung điện dâng Đức Phật và thỉnh Phật an trụ!

Ma nói:

–Đó là ân lực của Bồ-tát Ma Giới Hành Bất Ô ban cho!

Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma Giới Hành Bất Ô đó trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, thần lực tự tại, mới được như vậy ư?

Phật bảo:

–Này Kiên Ý! Đúng như lời nói của ông! Hôm nay, Bồ-tát này trụ ở Tam-muội này, có thể sử dụng thần lực theo ý tự tại, thị hiện hành động tất cả hạnh của ma giới mà chẳng bị sự nhiễm bẩn của hạnh ma. Ông ấy cùng các Thiên nữ thị hiện vui vẻ với nhau mà thật ra chẳng có pháp ác dâm dục. Thiện nam tử đó trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, thị hiện vào cung ma mà thân chẳng lìa khỏi Phật hội, hiện hành động ở ma giới, qua lại vui vẻ mà dùng Phật pháp để giáo hóa chúng sinh.

Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như Lai trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì có thể thị hiện bao nhiêu thần lực tự tại? Hay thay! Bạch Thế Tôn! Nguyên xin diển nói cho chúng con chút ít.

Phật bảo:

–Này Kiên Ý! Ta nay trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này là ở tam thiên đại thiên thế giới này, trăm ức bốn thiên hạ, trăm ức mặt trời mặt trăng, trăm ức xứ sở bốn vua trời, trăm ức trời Đao-lợi, trăm ức trời Dạ-ma, trăm ức trời Đâu-suất-đà, trăm ức trời Hóa lạc, trăm ức trời Tha hóa tự tại... cho đến trăm ức trời A-ca-ni-sất, trăm ức núi chúa Tu-di, trăm ức biển cả. Đó gọi là tam thiên đại thiên thế giới.

Này Kiên Ý! Ta trụ nơi Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, ở tam thiên đại thiên thế giới này, hoặc ở cõi Diêm-phù-đề hiện làm Bố thí ba-la-mật; hoặc ở cõi Diêm-phù-đề hiện làm Trì giới ba-la-mật; hoặc ở cõi Diêm-phù-đề hiện làm Nhẫn nhục ba-la-mật; hoặc ở cõi Diêm-phù-đề hiện làm Tinh tấn ba-la-mật; hoặc ở cõi Diêm-phù-đề hiện làm Thiền định ba-la-mật; hoặc ở cõi Diêm-phù-đề hiện làm Trí tuệ ba-la-mật; hoặc ở

cõi Diêm-phù-đề hiện làm Thần tiên ngũ thông; hoặc ở cõi Diêm-phù-đề thị hiện ở tại gia; hoặc ở cõi Diêm-phù-đề hiện làm xuất gia; hoặc ở bốn thiên hạ thị hiện Nhất sinh bổ xứ ở tại cõi trời Đâu-suất; hoặc ở bốn thiên hạ hiện làm Chuyển luân thánh vương, hoặc làm Thích Đề-hoàn Nhân, hoặc làm Phạm vương, hoặc làm Tứ Thiên vương, hoặc làm vua trời Dạ-ma, hoặc làm vua trời Đâu-suất-đà, hoặc làm vua trời Hóa lạc, hoặc làm vua trời Tha hóa tự tại, hoặc hiện làm Trưởng giả, hoặc hiện làm Cư sĩ, hoặc lại hiện làm Tiểu vương, Đại vương, hoặc làm Sát-lợi, hoặc làm Bà-la-môn, hoặc làm Bồ-tát... hoặc ở bốn thiên hạ, muốn từ trời Đâu-suất sinh xuống thế gian, hoặc hiện vào thai, hoặc hiện ở trong thai, hoặc hiện sắp sinh ra, hoặc hiện sinh ra rồi đi bảy bước, đưa tay lên tự xưng rằng, trên trời dưới trời chỉ ta là tôn quý, hoặc hiện ở trong cung cùng với thể nữ, hoặc hiện xuất gia, hoặc hiện khổ hạnh, hoặc hiện lấy cỏ trải chỗ ngồi, hoặc hiện ngồi đạo tràng, hoặc hiện hàng phục ma, hoặc hiện thành Phật, hoặc hiện quan sát thọ vương, hoặc hiện Đế Thích, Phạm vương thỉnh chuyển bánh xe pháp, hoặc hiện chuyển bánh xe pháp, hoặc hiện xả thân, hoặc hiện vào Niết-bàn, hoặc hiện đốt cháy thân, hoặc hiện toàn thân xá-lợi, hoặc hiện tán thân xá-lợi, hoặc hiện pháp sắp diệt, hoặc hiện pháp đã diệt, hoặc hiện tuổi thọ không lường, hoặc hiện tuổi thọ ngắn ngủi, hoặc hiện cõi nước không có tên đường ác, hoặc hiện có các đường ác, hoặc hiện cõi Diêm-phù-đề thanh tịnh trang nghiêm đẹp đẽ như cung điện trời, hoặc hiện cõi ấy tề ác, hoặc hiện trên, giữa, dưới. Nay Kiên Ý! Đó đều là thần lực tự tại của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Bồ-tát thị hiện vào Niết-bàn nhưng chẳng rời rạo tịch diệt mà ở tam thiên đại thiên thế giới, có thể hiện thần lực tự tại như vậy, thị hiện những việc trang nghiêm như vậy.

Này Kiên Ý! Ông hãy quan sát Như Lai, ở bốn thiên hạ này chuyển bánh xe pháp, ở cõi Diêm-phù-đề khác thì chưa thành Phật đạo, hoặc có cõi Diêm-phù-đề thì ta hiện vào Diệt độ. Đó gọi là pháp môn thể nhập của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Bấy giờ, trong chúng hội, các Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà... các Bồ-tát đại đệ tử đều nghĩ: “Đức Phật Thích-ca Mâu-ni chỉ có thể ở tam thiên đại thiên thế giới này, có thần lực đó hay ở thế giới khác cũng có thần lực đó?” Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử biết ý của chúng hội, muốn đoạn dứt sự nghi ngờ này nên bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con đã đi đến các cõi nước Phật, ở trên thế giới này, vượt qua số cõi nhiều bằng sáu mươi lần cát sông Hằng, có thế giới Phật tên là Nhất đẳng minh, Đức Phật ở trong cõi ấy vì người nói pháp. Con đến chỗ ấy đầu mặt làm lễ dưới chân Đức Phật, thưa: “Bạch Thế Tôn! Tự hiệu Thế Tôn là gì? Chúng con làm sao phụng trì danh hiệu Phật?” Đức Phật đó đáp: “Ông hãy đi đến chỗ Đức Phật Thích-ca Mâu-ni, tự Đức Phật sẽ đáp cho ông!”

Bạch Thế Tôn! Công đức trang nghiêm của cõi nước Đức Phật ấy nói cả một kiếp còn chẳng thể hết. Hơn thế nữa, cõi nước đó không có tên Thanh văn, Bích-chi-phật mà chỉ có các Bồ-tát tăng, thường giảng nói pháp luân không thoái chuyển. Nguyện xin Thế Tôn hãy nói danh hiệu Đức Phật đang giảng nói pháp ở cõi Nhất đẳng minh này!

Bấy giờ, Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử:

–Các ông hãy lắng nghe! Chớ sợ sệt mà sinh tâm nghi ngờ! Vì sao? Vì thần lực của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, thế lực của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm cũng chẳng thể nghĩ bàn. Nay Văn-thù-sư-lợi! Bậc giảng nói pháp ở cõi Nhất đẳng minh đó, hiệu là Thị Nhất Thiết Công Đức Tự Tại Quang Minh Vương.

Này Văn-thù-sư-lợi! Đức Phật Thị Nhất Thiết Công Đức Tự Tại Quang Minh

Vương của cõi Nhất đẳng minh là chính thân ta ở cõi nước đó thị hiện thần lực của Phật. Ta ở cõi đó nói pháp luân không thoái chuyển. Đó là cõi tu hành thanh tịnh đời trước của ta. Nay Văn-thù-sư-lợi! Nay ông nên biết, ta ở vô lượng vô biên trăm ngàn vạn ức na-do-tha cõi đều có thần lực mà tất cả Thanh văn Bích-chi-phật chẳng thể biết. Nay Văn-thù! Đây đều là thế lực của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Bồ-tát thường ở vô lượng thế giới thị hiện thần biến bằng Tam-muội này mà chẳng động chuyển.

Này Văn-thù-sư-lợi! Ví như mặt trời mặt trăng từ nơi cung điện, ban đầu chẳng di động mà hiện tất cả thành ấp, xóm làng. Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm cũng vậy, đầu tiên chẳng di động mà có thể ở khắp cùng vô lượng thế giới thị hiện thân mình, tùy sự ưa thích của mọi người mà vì họ nói pháp.

Bấy giờ, chúng hội được việc chưa từng có đều vui mừng không lường, chấp tay cung kính và các Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... dùng hoa trân châu, hoa xen sắc màu vi diệu, bột thơm, hương xoa tung lên trên Đức Phật, đều tấu lên âm nhạc của chư Thiên để cúng dường Đức Như Lai và các đệ tử. Họ cũng đều cõi y dâng lên Đức Phật và các vị Bồ-tát... Họ dùng hoa đẹp lớn như núi Tu-di cùng những hương thơm đủ mùi, bột thơm, hương xoa, chuỗi ngọc, trân bảo tung lên trên Đức Phật và nói:

–Kính bạch Thế Tôn! Nếu có nơi nào giảng nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì đất nơi ấy là Kim cương. Nếu người được nghe giảng nói Tam-muội đó mà tin nhận, đọc tụng, vì người diễn nói, chẳng kinh chẳng sợ thì phải biết là người này cũng là Kim cương, thành tựu Nhân bất hoại, trụ sâu ở niềm tin được sự hộ trì của chư Phật, gieo trồng căn lành sâu xa, được lợi ích lớn, hàng phục ma oán thù, đoạn trừ các đường ác, được sự hộ trì của Thiện tri thức. Bạch Thế Tôn! Như con hiểu được ý nghĩa lời nói của Phật là, nếu có chúng sinh nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, liền có thể tin nhận, đọc tụng, giải nghĩa, vì người diễn nói, đúng như lời nói tu hành thì phải biết rằng, người đó được trụ ở Phật pháp, nhất định chẳng thoái lui.

Phật nói:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời nói của các ông! Nếu người chẳng gieo trồng các căn lành sâu dày, nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì chẳng thể tin nhận. Ít có chúng sinh nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm mà có thể tin nhận, có nhiều chúng sinh chẳng có thể tin nhận. Nay Thiện nam! Người có bốn pháp, khi nghe Tam-muội này có thể tin nhận. Những gì là bốn?

1. Từng ở chỗ các Đức Phật đời quá khứ nghe Tam-muội này.
2. Được sự hộ trì của Thiện tri thức thích Phật đạo sâu xa.
3. Căn lành thâm sâu ưa thích Đại pháp.
4. Tự thân được chứng pháp Đại thừa sâu xa.

Có bốn pháp đó thì có thể tin nhận Tam-muội này. Nay Thiện nam! Lại có A-la-hán mãn nguyện và người đầy đủ chánh kiến, người có lòng tin, người thực hành chánh kiến. Người đó tin thuận lời nói Đức Như Lai nên tin Tam-muội đó mà thân chẳng chứng đắc. Vì sao? Vì Tam-muội này, tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật chẳng thể thông đạt hưởng là chúng sinh khác.

Bấy giờ, Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ví như người mù bẩm sinh, trong mộng mắt được nhìn thấy đủ thứ sắc màu, lòng rất vui mừng, liền ở trong mộng cùng người mắt sáng ở chung cùng chuyện trò. Người đó thức dậy rồi chẳng còn thấy hình sắc nữa. Chúng con cũng vậy.

Khi chưa nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, lòng ôm niêm hoan hỷ cho là được Thiên nhân cùng với các Bồ-tát ở chung cùng nói năng bàn luận nghĩa lý.

Bạch Thế Tôn! Con nay theo Phật nghe Tam-muội này mà chẳng biết việc ấy, như người mù bẩm sinh chẳng thể được biết pháp hành hóa của các Đức Phật, Bồ-tát. Chúng con từ nay về sau tự nhìn thấy mình như người mù bẩm sinh, đối với pháp sâu xa của Phật, không có trí tuệ, chẳng thấy chẳng biết các hạnh của Thế Tôn. Từ nay về sau chúng con, biết các Bồ-tát thật sự được Thiên nhân thì có thể đạt được những trí tuệ thâm sâu như vậy. Bạch Thế Tôn! Nếu người không có tâm Nhất thiết trí (Tát-bà-nhã) thì ai sẽ tự cho rằng ta là người trí, ta là ruộng phước.

Phật bảo:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Nay Ca-diếp! Đúng như lời nói của ông! Những trí tuệ thâm sâu của Bồ-tát đạt được, Thanh văn, Bích-chi-phật chẳng thể bì kịp!

Khi Tôn giả Đại Ca-diếp nói lời nói đó, tám ngàn chúng sinh đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử:

–Thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Điều gọi là phước điền thì sao gọi là phước điền?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Có mười pháp hạnh gọi là phước điền. Những gì là mười?

1. Trụ ở cửa giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện mà chẳng vào pháp vị.
2. Thấy biết bốn đế mà chẳng chứng đạo quả.
3. Tu hành tám giải thoát mà chẳng bỏ hạnh Bồ-tát.
4. Có thể khởi tam minh mà hành hóa ở ba cõi.
5. Có thể hiện uy nghi hình sắc Thanh văn mà chẳng theo âm thanh từ người khác cầu đạo.
6. Hiện uy nghi hình sắc Bích-chi-phật mà dùng biện tài vô ngại nói pháp.
7. Thường trụ Thiên định mà có thể hiện làm tất cả các hạnh.
8. Chẳng lìa khỏi chánh pháp mà hiện vào tà đạo.
9. Tham sân, nhiễm ái mà lìa khỏi tất cả phiền não của các dục.
10. Vào đến Niết-bàn mà đối với sinh tử chẳng hoại, chẳng bỏ.

Người có mười pháp này thì nên biết người đó là ruộng phước chân thật.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý hỏi Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Thưa Tôn giả Tu-bồ-đề! Thế Tôn nói Tôn giả là đệ nhất phước điền. Tôn giả có được mười pháp đó không?

Tôn giả Tu-bồ-đề đáp:

–Tôi đối với pháp đó, một pháp còn không có huống gì có mười?

Bồ-tát Kiên Ý nói:

–Vì sao Tôn giả được gọi là Đệ nhất phước điền?

Tôn giả Tu-bồ-đề đáp:

–Tôi chẳng phải là Đệ nhất phước điền ở trong các Đức Phật, Bồ-tát. Phật nói tôi là Đệ nhất phước điền ở trong hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Thưa Bồ-tát Kiên Ý! Ví như vị vua nhỏ ở vùng biên địa cũng gọi là vua. Nếu vua Chuyển luân thánh đến vùng biên địa thì các vị vua nhỏ đều chẳng được gọi là vua. Khi ấy, chỉ có vua Chuyển luân thánh, uy đức của vua vi diệu thù thắng vậy. Thưa Bồ-tát Kiên Ý! Chỗ thành ấp, làng xóm không có Bồ-tát, thì tôi ở nơi ấy được làm phước điền. Nếu chỗ có Phật, có Đại Bồ-tát thì tôi ở chỗ ấy chẳng gọi là phước điền. Các vị Bồ-tát đều có tâm Nhất thiết trí,

vậy nên hơn tôi.

Bấy giờ, Phật khen Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Hay thay! Hay thay! Đúng như lời nói của ông! Đó là lời nói của người đại đệ tử không có tăng thượng mạn.

Bồ-tát Kiên Ý lại hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử:

–Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Điều gọi là đa văn thì sao gọi là đa văn?

Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Nếu người được nghe một câu pháp liền giải ra ngàn vạn ức nghĩa trong câu ấy, trăm ngàn vạn kiếp diễn bày giải nói, trí tuệ biện tài chẳng thể cùng tận. Đó là đa văn. Lại nữa, thưa Bồ-tát Kiên Ý! Nếu nghe lời nói của vô lượng chư Phật trong mười phương mà có thể thọ trì hết, không có một câu nào mà trước chẳng nghe. Phàm những điều nghe được đều là đã nghe trước. Tùy theo pháp đã nghe mà có thể thọ trì chẳng quên. Vì chúng sinh nói mà không có chúng sinh, thân mình, chúng sinh và lời nói pháp không có sai khác. Đó gọi là đa văn.

Bấy giờ, trong hội, có Bồ-tát Thiên tử tên là Tịnh Nguyệt Tạng nghĩ: “Đức Phật nói Tôn giả A-nan là tối thượng, đệ nhất ở trong hàng đa văn. Như lời nói về đa văn của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi thì Tôn giả A-nan nay chắc có phải chăng?” Nghĩ vậy rồi, hỏi Tôn giả A-nan:

–Đức Như Lai nói Tôn giả là đệ nhất ở trong hàng Đa văn. Sự đa văn của Tôn giả chắc giống như lời nói của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi chăng?

Tôn giả A-nan đáp:

–Như lời nói của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi về đa văn thì tôi không việc đó.

Bồ-tát Tịnh Nguyệt Tạng nói:

–Thế tại sao Đức Như Lai thường nói Tôn giả là đệ nhất ở trong hàng đa văn?

Tôn giả A-nan đáp:

–Các đệ tử của Phật nương theo âm thanh mà được giải thoát, ở trong số người đó, Phật nói tôi là đệ nhất, chẳng phải cho tôi là đa văn đệ nhất trong các Bồ-tát biện trí không lường không ai bằng, đại tuệ vô ngại biện tài. Thưa Thiên tử! Ví như nhờ có ánh sáng mặt trời, mặt trăng mà người của cõi Diêm-phù-đề thấy các hình sắc, được có sự vận hành. Tôi cũng như vậy, chỉ nhờ ánh sáng trí tuệ của Đức Như Lai mà được thọ trì pháp. Tôi ở trong pháp ấy tự không có diệu lực. Thiên tử nên biết! Đó đều là thần lực của Đức Như Lai.

Bấy giờ, Thế Tôn khen Tôn giả A-nan:

–Hay thay! Hay thay! Đúng như lời nói của ông! Sự thọ trì tụng niệm các pháp của ông, ông nên biết là chính thần lực của Như Lai.

Khi ấy, Phật bảo Thiên tử Tịnh Nguyệt Tạng:

–Sự thọ trì các pháp của A-nan rất ít, còn pháp ông ấy chẳng tụng đến thì vô lượng vô biên. Nay Thiên tử! Việc có được các pháp ở đạo tràng của ta, hàng trăm ngàn ức phần mà ta nói chẳng được một. Những điều ta nói hàng trăm ngàn ức phần thì A-nan chẳng thọ trì được một. Nay Thiên tử! Chỉ trong một ngày một đêm, Như Lai nói pháp cho các Đế Thích, Phạm vương, Hộ thế Thiên vương, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà... Thiên tử Bồ-tát của thế giới mười phương bằng cách dùng tuệ lực mà làm kệ tụng, nói kinh Nhân duyên, ví dụ, sự tu các Ba-la-mật của chúng sinh và nói pháp Thanh văn, thừa Bích-chi-phật, thừa Phật Vô thượng, Nhiếp đại thừa, chê bai sinh tử, khen ngợi Niết-bàn. Giả sử chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề thành tựu đa văn như A-nan thì dù ở

trong trăm ngàn kiếp chẳng thể thọ trì hết những pháp đó.

Này Thiên tử! Do nhân duyên đó, ông nên biết là các pháp đã nói của Như Lai vô lượng vô biên mà A-nan thọ trì được rất là ít vậy.

Bấy giờ, Thiên tử Tịnh Nguyệt Tạng liền dùng mười vạn lọng hoa bằng bảy báu dâng lên Đức Như Lai. Những lọng hoa ấy tức thời trụ khắp trên hư không mà chúng sinh đều được che, đều biến thành màu vàng. Dâng lọng hoa lên xong, Thiên tử bạch:

–Kính bạch Thế Tôn! Con nguyện dùng phước đức đó khiến cho khắp chúng sinh được biện tài thuyết pháp sẽ như Đức Thế Tôn, có thể thọ trì pháp như Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử!

Đức Phật biết Bồ-tát Thiên tử tin ưa Phật đạo sâu xa nên thọ ký Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác:

–Hôm nay, Thiên tử này trải qua bốn trăm bốn mươi vạn kiếp, sẽ được làm Phật hiệu là Nhất Bảo Cái, nước tên là Nhất thiết chúng bảo trang nghiêm.

Khi nói pháp đó, có hai trăm Bồ-tát sinh tâm biếng nhác cho là pháp của các Đức Phật Thế Tôn, rất sâu xa, Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác như vậy khó được, chúng ta chẳng thể đầy đủ được việc đó. Chẳng bằng chúng ta chỉ dùng thừa Bích-chi-phật để vào Niết-bàn. Vì sao? Vì Đức Phật nói Bồ-tát có thoái chuyển thì hoặc làm Bích-chi-phật, hoặc làm Thanh văn.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử biết hai trăm Bồ-tát này có lòng biếng nhác, thoái chuyển, muốn phát khởi trở lại khiến cho họ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đồng thời Bồ-tát cũng muốn giáo hóa Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... trong chúng hội nên bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con nhớ kiếp quá khứ tên là Chiếu minh. Con ở trong kiếp ấy, ba trăm sáu mươi ức đời dùng thừa Bích-chi-phật vào với Niết-bàn.

Khi ấy, tâm của tất cả chúng hội đều sinh nghi ngờ rằng, nếu đã vào Niết-bàn thì chẳng nên quay trở lại tiếp nối sinh tử. Nay Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi vì sao nói lên lời như vậy, thưa Thế Tôn! Con nhớ kiếp đời đã qua tên là Chiếu minh. Con ở trong kiếp ấy ba trăm sáu mươi ức đời, dùng thừa Bích-chi-phật vào Niết-bàn. Việc này là thế nào?

Lúc đó Tôn giả Xá-lợi-phất nương oai thần của Đức Phật, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu người đã được vào Niết-bàn thì chẳng nên lại có sinh tử nối tiếp nhau. Vì sao Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đã vào Niết-bàn rồi, trở lại sinh ra nữa?

Phật nói:

–Ông có thể hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi việc đó! Tự ông ấy sẽ trả lời cho ông!

Tôn giả Xá-lợi-phất hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Nếu người đã được vào Niết-bàn thì ở trong các hữu chẳng còn nối tiếp nhau nữa. Hôm nay, tại sao Bồ-tát nói lên lời này, bạch Thế Tôn! Con nhớ trong kiếp Chiếu minh đời quá khứ, ba trăm sáu mươi ức đời, dùng thừa Bích-chi-phật vào Niết-bàn. Ý nghĩa này ra sao?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Đức Như Lai hiện tại chính là người biết tất cả, người thấy tất cả, người nói chân thật, người chẳng lừa dối, trời, người ở thế gian không thể lừa dối nên lời nói của tôi thì Đức Phật tự chứng biết! Tôi nếu nói khác đi tức là lừa dối Đức Phật. Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Trong kiếp Chiếu minh, có Đức Phật ra đời hiệu là Phát-sa, Đức Phật đem lại lợi ích cho các trời, người của thế gian rồi vào Niết-bàn. Sau khi Đức Phật đó diệt độ, giáo pháp trụ thế được mười vạn năm. Sau khi pháp diệt, chúng sinh trong kiếp ấy đổi

với Bích-chi-phật có nhân duyên hóa độ. Giả sử trăm ngàn ức Đức Phật vì họ nói pháp, họ chẳng tin, chẳng nhận. Chỉ có thể dùng phép tắc uy nghi của thân Bích-chi-phật mà độ thoát được họ. Các chúng sinh đó đều chung chí cầu đạo Bích-chi-phật. Khi đó, không có Bích-chi-phật ra đời nên các chúng sinh đó không có chỗ được nhân duyên gieo trồng căn lành. Tôi, vào bấy giờ, vì giáo hóa nên tự xưng, thân tôi chính là Bích-chi-phật. Tùy theo các đất nước, thành ấp, xóm làng đều biết thân tôi chính là Bích-chi-phật. Khi tôi đi vì họ thị hiện uy nghi hình sắc Bích-chi-phật thì các chúng sinh đó hết lòng cung kính. Họ đều đem đồ ăn thức uống cúng dường cho tôi. Tôi thọ thực rồi, quan sát sự ứng hợp nghe pháp theo duyên xưa của họ mà vì họ giải nói rồi, thân bay bổng lên hư không giống như chim nhận chúa. Lúc đó chúng sinh đều rất vui mừng, đem lòng cung kính đầu mặt làm lễ tôi mà nói: “Nguyện khiến cho chúng con vào đời vị lai đều được pháp lợi như vị này hôm nay.”

Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Do nhân duyên đó mà thành tựu được vô lượng vô số chúng sinh, khiến cho họ gieo trồng căn lành. Khi tôi quan sát biết những người cúng dường cho tôi ăn phát sinh tâm biếng nhác, liền bảo: “Thời gian Niết-bàn của ta đã đến!” Trăm ngàn chúng sinh nghe lời nói đó rồi, đều mang hoa hương, tạp hương, dầu váng sữa, đi đến chỗ của tôi. Tôi, vào lúc đó nhập vào Diệt tận định nhưng do bản nguyện nên chẳng rời ráo tịch diệt. Các chúng sinh đó cho là tôi đã mạng chung. Để cúng dường tôi, họ dùng củi thơm mà hỏa thiêu thân tôi, cho là tôi diệt thật sự. Khi đó, tôi lại đến thành lớn của nước khác tự xưng tôi là thân Bích-chi-phật. Chúng sinh trong thành ấy cũng đem đồ ăn thức uống lại cúng dường tôi. Rồi tôi ở trong thành ấy thị hiện vào Niết-bàn, họ cũng cho là tôi diệt độ đều đến cúng dường, cùng hỏa thiêu thân tôi.

Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Như vậy tôi vào thời bấy giờ, trọn một tiểu kiếp ba trăm sáu mươi ức đời làm thân Bích-chi-phật thị hiện vào Niết-bàn ở các thành lớn. Ở mỗi một thành lớn tôi đều dùng Bích-chi-phật thừa độ thoát ba mươi sáu ức chúng sinh. Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất! Như vậy Bồ-tát dùng thừa Bích-chi-phật vào Niết-bàn mà chẳng diệt vĩnh viễn.

Khi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói lời nói đó thì tam thiên đại thiên thế giới chấn động sáu cách, ánh sáng soi khắp, hàng ngàn ức chư Thiên cúng dường Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử, mưa xuống các hoa trời, đều nói:

–Thật là hy hữu! Hôm nay chúng con được lợi ích lớn là được thấy Đức Phật Thế Tôn và thấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử, lại còn được nghe nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử thành tựu pháp chưa từng có như vậy. Bồ-tát trụ ở Tam-muội nào mà có thể thị hiện pháp chưa từng có như vậy!

Phật bảo chư Thiên:

–Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm mới có thể làm được việc hy hữu như vậy. Bồ-tát trụ Tam-muội này vì tạo hạnh tin tưởng mà chẳng tin theo người khác, cũng tạo tác pháp hạnh mà ở pháp tướng chuyển bánh xe pháp chẳng lui, chẳng mất, cũng tạo tác tám nhân, ở những vô lượng a-tăng-kỳ kiếp vì kẻ tám tà mà hành đạo làm Tu-đà-hoàn. Bồ-tát làm chúng sinh nổi trôi trong dòng sinh tử chẳng vào pháp vị tạo tác Tư-đà-hàm. Bồ-tát hiện thân mình ở khắp các thế gian, làm A-na-hàm. Bồ-tát cũng quay trở lại giáo hóa chúng sinh làm A-la-hán. Bồ-tát đó cũng luôn tinh tấn cầu học Phật pháp cũng làm Thanh văn, dùng vô ngại biện vì người nói pháp mà làm Bích-chi-phật, vì muốn giáo hóa tạo nhân duyên cho chúng sinh mà thị

hiện vào Niết-bàn. Rồi do lực Tam-muội nên sinh ra trở lại nữa.

Này các Thiên tử! Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đều có thể tu hành khắp các hạnh của Hiền thánh, cũng tùy theo địa vị ấy tuy có nói pháp mà chẳng trụ trong ấy.

Chư Thiên nghe Phật nói ý nghĩa như vậy đều rơi nước mắt mà nói lên rằng:

–Bạch Thế Tôn! Nếu người nào đã vào địa vị Thanh văn, Bích-chi-phật thì vĩnh viễn mất Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này.

Bạch Thế Tôn! Chắc người tạo tác trọng tội ngũ nghịch mà được nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đó thì chẳng vào pháp vị, làm A-la-hán lậu tận! Vì sao? Vì người tội ngũ nghịch nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi, tuy duyên tội xưa phải bị đọa địa ngục, nhưng nhờ nhân duyên thiện căn nghe Tam-muội này mà trở lại được làm Phật.

Bạch Thế Tôn! A-la-hán lậu tận giống như đồ bể, vĩnh viễn chẳng đủ sức dung chứa Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này. Bạch Thế Tôn! Ví như có người bố thí sữa đặc, dầu, mật. Có nhiều người mang đủ thứ đồ đựng, trong đó có một người lơ đãng làm vỡ đồ mình mang theo, nên tuy đi đến chỗ bố thí sữa đặc, dầu, mật mà không được ích gì, chỉ được tự no, chẳng thể mang về cho người khác. Trong số đó có người giữ đồ đựng cẩn thận thì bản thân được no đủ còn lấy đồ đựng đầy về bố thí cho người khác. Sữa đặc, dầu, mật chính là chánh pháp của Đức Phật. Kẻ mang đồ vỡ chỉ được tự no đủ, chẳng thể đem về cho người khác chính là Thanh văn, Bích-chi-phật. Người mang đồ đựng lành chính là Bồ-tát, tự thân được no đủ, cũng có thể đem cho tất cả chúng sinh.

Lúc đó, hai trăm Thiên tử tâm muốn thoái chuyển đối với Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, từ khi các Thiên tử nghe lời nói đó rồi và nghe thế lực công đức của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử, họ lại đem hết lòng phát khởi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng theo tâm thoái chuyển lúc trước nữa. Họ đều bạch Đức Phật:

–Chúng con thậm chí gặp sự nguy hại mất mạng chẳng bỏ tâm này, cũng nhất định chẳng bỏ tất cả chúng sinh. Bạch Thế Tôn! Chúng con nghe nhân duyên căn lành của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm nguyện xin sẽ được mười lực Bồ-tát.

Những gì là mười?

1. Đối với tâm Bồ-đề được lực kiên cố.
2. Đối với Phật pháp chẳng thể nghĩ bàn được lực tưởng sâu xa.
3. Đối với đa văn được lực chẳng quên.
4. Đối với việc qua lại sinh tử được lực không mệt mỏi.
5. Đối với các chúng sinh được lực đại Bi bền vững.
6. Ở trong bố thí được lực xả bỏ bền chắc.
7. Ở trong trì giới được lực chẳng hoại.
8. Ở trong nhẫn nhục được sức nhẫn chịu.
9. Ma chẳng thể hoại được lực trí tuệ.
10. Đối với các pháp sâu xa được lực tin ưa.

Bấy giờ, Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Nếu có chúng sinh, ở hiện tại hôm nay hoặc sau khi ta diệt độ, nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm mà có thể tin ưa thì phải biết người đó đều được hết mười lực Bồ-tát đó.

Lúc ấy, trong chúng hội, có vị Bồ-tát tên là Danh Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Muốn được phước thì nên cúng dường Phật. Muốn được tuệ thì

nên siêng đa văn, muốn được sinh chỗ tốt thì nên siêng trì giới, muốn giàu có thì nên gia thêm bố thí, muốn được sắc đẹp thì nên tu nhẫn nhục, muốn được biện tài thì nên kính sư trưởng, muốn được Đà-la-ni thì nên lìa khỏi tăng thượng mạn, muốn được trí thì nên tu nhớ nghĩ chân chánh, muốn được vui thì nên bỏ tất cả ác, muốn lợi ích chúng sinh thì nên phát tâm Bồ-đề, muốn được âm thanh vi diệu thì nên tu lời nói chân thật, muốn được công đức thì nên ưa hạnh xa lìa, muốn cầu pháp thì nên gần Thiện tri thức, muốn ngồi thiền thì nên lìa khỏi rối loạn ồn ào, muốn có tư tuệ thì nên tu tư duy, muốn sinh Phạm thế thì nên tu Vô lượng tâm, muốn sinh trời người thì nên tu Thập thiện.

Bạch Thế Tôn! Nếu người muốn được phước đức, muốn được tuệ, muốn sinh chỗ tốt, muốn giàu có, muốn sắc đẹp, muốn biện tài, muốn Đà-la-ni, muốn được trí, muốn được vui, muốn lợi ích chúng sinh, muốn âm thanh vi diệu, muốn công đức, muốn cầu pháp, muốn ngồi thiền, muốn tư tuệ, muốn sinh Phạm thế, muốn sinh trời người, muốn được Niết-bàn, muốn được tất cả công đức... thì nên nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, thọ trì, đọc tụng, vì người khác giảng nói, theo đúng lời nói tu hành. Bạch Thế Tôn! Bồ-tát làm sao tu Tam-muội này?

Phật bảo:

–Này Danh Ý! Nếu Bồ-tát có thể quan sát các pháp là không, không gì chướng ngại, từng niệm từng niệm diệt hết, lìa khỏi yêu ghét. Đó gọi là tu Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Lại nữa, này Danh Ý, Học Tam-muội đó chẳng dùng một việc. Vì sao? Vì tùy theo tâm và sự vận hành trong tâm của các chúng sinh mà Tam-muội này có các hạnh đó. Tùy theo tâm và sự thể nhập trong tâm của các chúng sinh mà Tam-muội này có các nhập đó. Tùy theo cửa vào các căn của các chúng sinh mà Tam-muội này có các cửa vào đó. Tùy theo danh sắc của các chúng sinh mà Bồ-tát được Tam-muội này cũng thị hiện ngần ấy danh sắc, có thể biết như vậy thì gọi là tu Tam-muội này. Tùy theo tướng mạo danh sắc của tất cả các Đức Phật mà Bồ-tát được Tam-muội này cũng thị hiện ngần ấy tướng mạo danh sắc, có thể biết như vậy thì gọi là tu Tam-muội này. Tùy theo sự thấy cõi nước của tất cả các Đức Phật mà Bồ-tát cũng tự thành tựu đất nước đó. Đó gọi là tu Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Bồ-tát Danh Ý bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tam-muội này tu hành rất khó.

Phật bảo Bồ-tát Danh Ý:

–Vì điều đó nên ít có Bồ-tát trụ ở Tam-muội này, phần nhiều các Bồ-tát tu hành các Tam-muội khác.

Bấy giờ, Bồ-tát Danh Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ Di-lặc này tiếp theo Thế Tôn sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì Bồ-tát Di-lặc có được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm chăng?

Phật đáp:

–Này Danh Ý! Các Bồ-tát được trụ ở Thập địa Nhất sinh bổ xứ, nhận chánh vị của Phật thì đều được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Bồ-tát Di-lặc tức thời thị hiện thần lực như vậy: Bồ-tát Danh Ý và các chúng hội nhìn thấy những cõi Diêm-phù-đề của tam thiên đại thiên thế giới đều chính là Bồ-tát Di-lặc trong những cõi ấy. Hoặc họ thấy Bồ-tát Di-lặc ở trên trời hoặc thấy tại nhân gian, hoặc thấy xuất gia, hoặc thấy tại gia, hoặc thấy đứng hầu Phật như A-nan, hoặc Trí tuệ đệ nhất như là Xá-lợi-phất, hoặc thấy Thần thông đệ nhất như Mục-kiền-liên, hoặc

thấy Đầu-đà đệ nhất như Đại Ca-diếp, hoặc thấy Nói pháp đệ nhất như Phú-lâu-na, hoặc thấy Ưu giới đệ nhất như La-hầu-la, hoặc thấy Trì giới đệ nhất như Ưu-ba-ly, hoặc thấy Thiên nhân đệ nhất như A-na-luật, hoặc thấy Tọa thiền đệ nhất như Ly-bà-đa.... Như vậy trong tất cả các đệ nhất họ đều thấy Bồ-tát Di-lặc. Hoặc họ thấy Bồ-tát Di-lặc vào các thành ấp, xóm làng khát thực, hoặc thấy nói pháp, hoặc thấy ngồi thiền. Bồ-tát Danh Ý và các đại chúng, tất cả đều thấy Bồ-tát Di-lặc thị hiện thế lực thần thông của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, thấy rồi vui mừng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ví như vàng ròng tuy bị gọt dũa mà chẳng mất đi tánh vàng ấy. Các bậc Đại sĩ đó cũng lại như vậy, tùy theo chỗ thử thách đều có thể thị hiện pháp tánh chẳng thể nghĩ bàn.

Bấy giờ, Bồ-tát Danh Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con cho rằng, nếu Bồ-tát có thể thông đạt Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì nên biết rằng Bồ-tát ấy thông đạt tất cả đạo hạnh. Đối với thừa Thanh văn, thừa Bích-chi-phật và Phật, Đại thừa họ đều thông đạt hết.

Phật bảo:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời nói của ông! Nếu Bồ-tát có thể thông đạt Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì có thể thông đạt tất cả đạo hạnh.

Bấy giờ, Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con cho rằng, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử, ở đời trước đã từng làm Phật sự, thị hiện ngồi đạo tràng, chuyển bánh xe pháp, thị hiện cho các chúng sinh thấy vào Đại diệt độ.

Phật nói:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời nói của ông! Đây Ca-diếp! Quá khứ xa xưa, vô lượng vô biên chẳng thể nghĩ bàn a-tăng-kỳ kiếp, lúc ấy có Đức Phật hiệu là Long Chung Thượng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hành Túc, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Ở phương Nam thế giới này, qua khỏi một ngàn cõi nước Phật, có nước tên là Bình đẳng. Nước này không có núi sông, cát, sỏi, sành, đá, gò, đồng... đất bằng như bàn tay, sinh ra cỏ mềm mại như Ca-lăng-già. Đức Phật Long Chung Thượng ở thế giới đó được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lần chuyển pháp luân đầu tiên, ngài giáo hóa thành tựu bảy mươi ức số chúng các Bồ-tát, tám mươi ức người thành A-la-hán, chín vạn sáu ngàn người trụ ở trong pháp nhân duyên của Bích-chi-phật. Sau ấy nối tiếp có vô lượng Thanh văn tăng. Đây Ca-diếp! Tuổi thọ của Đức Phật Long Chung Thượng được bốn trăm bốn mươi vạn năm, độ trời người xong rồi vào Niết-bàn, phân tán thân xá-lợi khắp thiên hạ, dựng ba mươi sáu ức tháp cho chúng sinh cúng dường. Sau khi Đức Phật ấy diệt độ, pháp trụ thế mười vạn năm. Khi Đức Phật Long Chung Thượng sắp vào Niết-bàn, thọ ký cho Bồ-tát Trí Minh rằng: “Bồ-tát Trí Minh này tiếp theo sau ta sẽ đạt được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cũng hiệu là Trí Minh. Đây Ca-diếp! Ông cho là Đức Phật Long Chung Thượng của thế giới Bình đẳng lúc bấy giờ, lẽ nào là người khác ư? Ông chớ sinh ra sự nghi ngờ này. Vì sao? Vì Đức Phật kia tức là Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử! Đây Ca-diếp! Vả lại hôm nay ông đã quan sát thế lực của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Các vị Đại Bồ-tát dùng thế lực này nên đã thị hiện vào thai, mới sinh ra, xuất gia, đến dưới cây Bồ-đề, ngồi ở đạo tràng, chuyển bánh xe diệu pháp, vào Đại Bát-niết-bàn, phân bố xá-lợi... mà cũng chẳng bỏ pháp Bồ-tát, đối với Bát-niết-bàn chẳng rời rớt diệt tận.

Lúc ấy, Trưởng lão Đại Ca-diếp nói với Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Chỉ có Bồ-tát mới có thể làm việc khó hiểm có như thế này để thị hiện cho chúng sinh!

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Thưa Tôn giả Ca-diếp! Ý Tôn giả thế nào! Núi Kỳ-xà-quật đó là do ai tạo ra? Thế giới này cũng từ đâu ra?

Tôn giả Ca-diếp đáp:

–Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Tất cả thế giới do sự hình thành của bọt nước, cũng từ nghiệp nhân duyên nhiều chẳng thể nghĩ bàn của chúng sinh tạo ra.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Tất cả các pháp cũng từ nghiệp nhân duyên nhiều chẳng thể nghĩ bàn mà có. Tôi đối với việc đó không có công sức gì. Vì sao? Vì tất cả các pháp đều thuộc nhân duyên, không có chủ nên tùy ý tạo thành. Nếu có thể hiểu được điều này thì chẳng khó gì! Thưa Tôn giả Ca-diếp! Nếu người chưa thấy bốn Đế mà nghe việc như vậy mà có thể tin hiểu thì đây là khó. Người thấy bốn Đế rồi, được các thần thông mà nghe việc này có thể tin thì chẳng cho là khó khăn gì.

Bấy giờ, thân Đức Thế Tôn thăng lên hư không, cao bảy cây Đa-la, ngồi kiết già, thân phát ra ánh sáng soi vô lượng thế giới khắp mười phương. Nhờ đó tất cả chúng hội đều thấy các Đức Phật nhiều không lường trong mười phương đều đang nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này chẳng thêm chẳng bớt, từ xa nghe được hết. Các Đức Phật mười phương cũng thăng lên hư không, cao bảy cây Đa-la, ngồi kiết già, thân phát ra ánh sáng soi vô lượng thế giới khắp mười phương. Những chúng sinh ở đó cũng thấy thân Đức Phật Thích-ca Mâu-ni thăng lên hư không ngồi kiết già. Những chúng hội ở đó đều dùng hoa từ xa tung đến Đức Phật Thích-ca Mâu-ni và đều thấy mọi hoa ở trên không trung hợp thành lọng hoa. Ở cõi này, Bồ-tát và những Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà... đều cũng dùng hoa tung đến các Đức Phật đó. Hoa đều ở trên Đức Phật hóa thành lọng hoa. Bấy giờ, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni thu thần tức trở lại, ngồi ở tòa ngồi cũ, bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Đó là lực thần thông của Như Lai, vì khiến cho công đức của chúng sinh tăng thêm nên Như Lai thị hiện việc này.

Khi Đức Phật hiện sức thần thông, tám ngàn trời người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại khi Phật giảng nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này sắp xong thì Bồ-tát Kiên Ý và năm trăm vị Bồ-tát được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đều được thấy thần lực của các Đức Phật trong mười phương. Đối với pháp thâm thâm của Đức Phật, các vị được ánh sáng trí, trụ ở đệ Thập địa, nhận quả vị Phật. Đồng thời, tam thiên đại thiên thế giới chấn động sáu cách phóng ra ánh sáng lớn soi khắp thế giới, ngàn vạn nhạc cụ đều tấu lên cùng lúc, chư Thiên ở trong hư không mưa xuống đủ loại hoa.

Bấy giờ, Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông nên thọ trì Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này mà phúng tụng, vì người giảng nói rộng rãi!

Đế Thích Trì Tu-di Sơn Đảnh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tôn giả A-nan trí tuệ nhớ nghĩ có hạn lượng, là người Thanh văn theo âm thanh của người khác, sao Như Lai đem pháp báu Tam-muội này chúc lụy cho Tôn giả A-nan?

Đế Thích Trì Tu-di Sơn Đảnh nói lên lời chí thành:

–Nếu có thể ở đời nay và đời sau, tôi tuyên dương lưu bố rộng rãi Tam-muội báu này không có hư dối thì cây ở trong núi Kỳ-xà-quật này đều sẽ như cây Bồ-đề của Đức Phật, dưới những cây ấy đều có Bồ-tát.

Đế Thích Trì Tu-di Sơn Đảnh nói lời đó xong, liền thấy các cây đều như cây Bồ-đề. Dưới mỗi một cây đều thấy có Bồ-tát. Các cây Bồ-đề đều phát ra lời:

–Đúng như lời nói của Đế Thích Trì Tu-di Sơn Đảnh! Quả thật người này nhất định có thể khiến cho Tam-muội này được tuyên dương lưu bố rộng rãi!

Bấy giờ, các Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà... đồng thanh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Giả sử Như Lai sống lâu một kiếp mà chẳng làm việc khác, chỉ dùng thừa Thanh văn vì người nói pháp, mỗi một lần thuyết pháp đều như khi chuyển pháp luân lần đầu để độ chúng sinh. So với việc nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm để độ chúng sinh thì việc giảng nói này hơn nhiều. Vì sao? Vì các chúng sinh đó đều do thừa Thanh văn được đến thừa Bồ-tát trăm phần chẳng bằng một, trăm ngàn vạn ức phần... cho đến việc tính toán ví dụ đã chẳng thể bì kịp. Như vậy Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm có vô lượng thế lực này có thể thành tựu các Bồ-tát, khiến cho họ được đầy đủ Phật pháp.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn thật sự sống bao lâu? Khi nào Thế Tôn sẽ vào Niết-bàn rốt ráo?

Phật nói:

–Này Kiên Ý! Về phương Đông, cách thế giới này ba vạn hai ngàn cõi Phật, có đất nước tên là Trang nghiêm. Trong nước đó có Đức Phật hiệu là Chiếu Minh Trang Nghiêm Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hành Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, hiện nay đang nói pháp. Này Kiên Ý! Tuổi thọ của Đức Phật Chiếu Minh Trang Nghiêm Tự Tại Vương so với tuổi thọ của ta cũng lại như vậy.

–Bạch Thế Tôn! Tuổi thọ của Đức Phật Chiếu Minh Trang Nghiêm Tự Tại Vương là bao lâu?

Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Ông hãy tự đến đó hỏi! Tự Đức Phật đó sẽ trả lời cho ông!

Tức thời, Bồ-tát Kiên Ý nương thần lực của Phật, lại dùng sức của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm và sức thần thông thiện căn của mình, chỉ trong phút chốc đã đến thế giới Trang nghiêm kia, đầu mặt làm lễ dưới chân Đức Phật đó, nhiều quanh bên phải ba vòng, lui về đứng một bên mà bạch Đức Phật: “Bạch Thế Tôn! Thế Tôn sống bao lâu mới vào Niết-bàn?”

Đức Phật đó đáp:

–Tuổi thọ của Đức Phật Thích-ca Mâu-ni kia, tuổi thọ của ta cũng lại như vậy! Này Kiên Ý! Ông muốn biết thì ta cho biết, tuổi thọ của ta là bảy trăm a-tăng-kỳ kiếp. Tuổi thọ của Đức Phật Thích-ca Mâu-ni cũng vậy.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý, lòng rất vui mừng, liền trở về thế giới Ta-bà, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đức Phật Chiếu Minh Trang Nghiêm Tự Tại Vương kia sống lâu bảy trăm a-tăng-kỳ kiếp, bảo con rằng: “Như tuổi thọ của ta, tuổi thọ của Đức Phật Thích-ca Mâu-ni cũng lại như vậy.”

Lúc ấy, Tôn giả A-nan đứng dậy, trật áo vai phải, chấp tay hướng về Đức Phật mà bạch:

–Bạch Thế Tôn! Như con đã hiểu được ý nghĩa của lời nói Đức Phật. Con cho là Đức Thế Tôn đã dùng danh tự khác, ở thế giới Trang nghiêm đó, để làm lợi ích cho chúng sinh.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn khen Tôn giả A-nan:

–Hay thay! Hay thay! Ông nhờ thần lực của Phật mà có thể biết việc đó. Thân Đức Phật kia chính là thân ta. Ta dùng danh tự khác ở cõi đó nói pháp, độ thoát chúng sinh. Này A-nan! Sức thần thông tự tại như vậy đều chính là thế lực của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Khi đó, Đức Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Này Kiên Ý! Do việc đó nên ông phải biết rằng, ta thọ bảy trăm a-tăng-kỳ kiếp mới vào với Niết-bàn rốt ráo.

Đại chúng trong hội nghe Đức Phật nói tuổi thọ của Phật chẳng thể nghĩ bàn như vậy đều rất vui mừng, được sự kiện chưa từng có, thưa với Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thần lực của chư Phật thật chưa từng có, tất cả sự hành hóa chẳng thể nghĩ bàn. Ở nơi này thị hiện tuổi thọ ngắn như vậy mà thật ra ở chỗ kia sống lâu đến bảy trăm a-tăng-kỳ kiếp. Bạch Thế Tôn! Nguyên khiến cho tất cả chúng sinh đầy đủ tuổi thọ chẳng thể nghĩ bàn như vậy.

Lúc đó, Đức Thế Tôn lại bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này nếu ở tại cõi nước, thành ấp, xóm làng, tinh xá, rừng, nơi hoang vắng... thì trong chỗ ấy các ma và dân của ma chẳng thể phá hoại được.

Phật lại bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Nếu có Pháp sư biên chép, đọc tụng, giải nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này thì đối với loài người, loài chẳng phải người không có sợ sệt, lại còn được hai mươi phần công đức chẳng thể nghĩ bàn. Những gì là hai mươi?

1. Phước đức chẳng thể nghĩ bàn.
2. Trí ấy chẳng thể nghĩ bàn; tuệ ấy chẳng thể nghĩ bàn.
3. Phương tiện chẳng thể nghĩ bàn.
4. Biện tài chẳng thể nghĩ bàn.
5. Ánh sáng pháp chẳng thể nghĩ bàn.
6. Tổng trì chẳng thể nghĩ bàn.
7. Pháp môn chẳng thể nghĩ bàn.
8. Nhớ nghĩ theo nghĩa chẳng thể nghĩ bàn.
9. Các lực thần thông chẳng thể nghĩ bàn.
10. Phân biệt các ngôn ngữ của chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn.
11. Hiểu sâu niềm vui trong lòng chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn.
12. Được thấy các Đức Phật chẳng thể nghĩ bàn.
13. Việc nghe các pháp chẳng thể nghĩ bàn.
14. Giáo hóa chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn.
15. Tam-muội tự tại chẳng thể nghĩ bàn.
16. Thành tựu cõi thanh tịnh chẳng thể nghĩ bàn.
17. Hình sắc tối diệu chẳng thể nghĩ bàn.
18. Công đức tự tại chẳng thể nghĩ bàn.
19. Tu tập các Ba-la-mật chẳng thể nghĩ bàn.
20. Được Phật pháp chẳng thoái chuyển chẳng thể nghĩ bàn.

Đó là hai mươi. Này Kiên Ý! Nếu có người biên chép, đọc tụng Tam-muội Thủ-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lãng-nghiêm này thì được hai mươi phần công đức chẳng thể nghĩ bàn đó. Vậy nên, này Kiên Ý! Nếu người muốn được các lợi ích của đời nay và đời sau thì phải biên chép, đọc tụng, giải nói, tu hành Tam-muội Thủ-lãng-nghiêm này.

Này Kiên Ý! Nếu cầu Phật đạo mà thiện nam, thiện nữ ở ngàn vạn kiếp, tâm siêng tu hành sáu pháp Ba-la-mật. Nếu có người nghe Tam-muội Thủ-lãng-nghiêm này thì liền có thể tin nhận, tâm chẳng lười mất, chẳng kinh chẳng sợ, phước hơn người trước đó, mau chóng đạt đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, huống gì nghe rồi thọ trì đọc tụng, theo đúng lời nói tu hành, vì người giải nói? Nếu có Bồ-tát muốn nghe pháp chẳng thể nghĩ bàn của chư Phật mà chẳng kinh chẳng sợ, muốn ở trong tất cả các pháp hiện rõ tự biết, chẳng theo lời dạy người khác thì nên tu tập Tam-muội này. Nếu người muốn được nghe pháp chưa nghe mà tin nhận chẳng chống trái thì nên nghe Tam-muội Thủ-lãng-nghiêm này.

Khi Đức Phật nói kinh Tam-muội Thủ-lãng-nghiêm này, vô lượng chúng sinh phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, lại có gấp bội số người đó trụ địa vị không thoái chuyển, lại có gấp bội số người đó được pháp Nhẫn vô sinh, một vạn tám ngàn Bồ-tát đạt được Tam-muội Thủ-lãng-nghiêm, một vạn tám ngàn Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni chẳng chấp giữ các pháp, hết lậu hoặc giải thoát, đạt được A-la-hán. Hai vạn sáu ngàn Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di ở trong các pháp được Pháp nhãn tịnh. Ba mươi ức chư Thiên được vào Thánh vị. Đức Phật nói kinh rồi, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử, Bồ-tát Kiên Ý... tất cả các Đại Bồ-tát và các Thanh văn đại đệ tử, tất cả các Trời, Rồng, Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la... nhân dân của thế gian nghe lời Phật nói hoan hỷ tin nhận.

